

THƯ GÓP Ý

Về công văn của Bộ Y tế gửi Văn phòng chính phủ đề xuất quản lý đối với thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng

**Kính gửi: TS. Nguyễn Huy Quang, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Y tế
ThS. Trần Thị Trang, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Y tế**

Liên minh Phòng chống các Bệnh không lây nhiễm (NCDs-VN) xin cảm ơn lãnh đạo Vụ Pháp chế, Bộ Y tế đã có công văn số 420/GM-BYT ngày 14/5/2020 về việc mời Liên minh NCDs-VN tham dự cuộc họp góp ý dự thảo Công văn của Bộ Y tế gửi Văn phòng Chính phủ liên quan tới đề xuất chính sách quản lý các sản phẩm thuốc lá thế hệ mới (thuốc lá điện tử, thuốc lá làm nóng...) của Bộ Công Thương.

Liên minh NCDs-VN đã tổ chức thảo luận góp ý về dự thảo Công văn của Bộ Y tế giữa các thành viên của Liên minh NCDs-VN và thống nhất gửi Lãnh đạo Vụ Pháp chế những góp ý như sau:

1. Nhận xét và góp ý chỉnh sửa về cấu trúc:

--> **Nhận xét:**

Cấu trúc công văn hiện tại có 7 phần, 26 trang A4 font chữ Times New Roman 14. Đọc hết 6 phần (21 trang) mới tới phần thông điệp cốt lõi (phần 7). Hiệu quả truyền đạt thấp.

Phần 7 của dự thảo hiện tại, dài 4 trang, với 5 nhóm ý (7.1- Quan điểm của Bộ Y tế; 7.2- Khuyến cáo bằng chứng thực tế cần tham khảo; 7.3- Khuyến cáo kinh nghiệm các nước cần tham khảo; 7.4- Kiến nghị chính phủ; 7.5- kiến nghị Bộ Công Thương). Phần này để đảm nhiệm vai trò thông điệp cốt lõi, cần chỉnh sửa tạo cấu trúc mới rõ ràng, cụ thể hơn để đưa lại hiệu quả hành động tốt hơn.

Phần tài liệu tham khảo hiện để thành chú thích ở dưới từng trang. Việc một tài liệu tham khảo có thể sử dụng để minh chứng cho nhiều ý nêu trong công văn, sẽ gặp khó khăn khi dẫn nguồn.

--> **Góp ý thay đổi:**

Làm rõ cấu trúc công văn tổng thể gồm 2 phần chính (A & B) và phần tài liệu tham khảo (C):

(A) Phần thông điệp cốt lõi, thể hiện rõ (1) quan điểm của Bộ Y tế, (2) kiến nghị của Bộ Y tế với Văn phòng Chính phủ, và (3) kiến nghị với Bộ Công Thương.

(B) Phần phụ lục diễn giải: Nêu ý diễn giải với bằng chứng khoa học và thực tế minh chứng cho phần thông điệp cốt lõi.

Cụ thể:

- Phần 7 trong dự thảo đưa lên đầu. Tập trung cấu trúc lại và viết lại phần 7 để trở thành phần A thông điệp cốt lõi của công văn. Mục tiêu cần đạt là độ dài giảm đi ít nhất là 50% (còn không quá 2 trang), rõ ràng 3 nhóm ý tương ứng với 3 chủ thể: 1/Quan điểm của Bộ Y Tế; 2/ Khuyến cáo Văn phòng chính phủ; 3/ Khuyến cáo Bộ Công thương.
- Đưa các nhóm ý thừa của phần 7 sau khi cấu trúc lại, cùng 6 phần đầu của dự thảo hiện tại, làm nên phần phụ lục diễn giải các ý nêu ở phần A. Cấu trúc phần phụ lục này đi theo nguyên tắc sắp xếp thông tin minh chứng cho từng quan điểm, từng đề xuất nêu ở phần nội dung chính của công văn (Phần A). Chúng tôi kiến nghị nhóm soạn thảo công văn nên tổ chức phần này dưới dạng câu hỏi và trả lời. Từng ý trả lời có dẫn nguồn tài liệu tham khảo minh chứng.
- Các tài liệu tham khảo nên để chung vào phần cuối (C), và cấu trúc theo dạng tên tác giả-năm (Harvard Style).

2. Nhận xét và góp ý chỉnh sửa về nội dung:

Bởi Văn phòng Chính phủ có công văn số 1058/VPCP-CN ngày 12/02/2020 đề nghị Bộ Y tế cho ý kiến về kiến nghị của Bộ Công thương (Công văn số 728/BCT-CN ngày 6/2/2020), nên toàn bộ phần A (thông điệp cốt lõi của công văn), cần bố cục phản hồi theo sát với những kiến nghị chính của Bộ Công Thương đã nêu với Văn phòng Chính phủ. Phần B được tổ chức ở dạng các câu “hỏi và trả lời” cũng bám sát theo những kiến nghị của Bộ Công thương.

- Quan điểm của Bộ Y tế nêu theo hướng khẳng định, với chú thích dẫn minh chứng cụ thể nêu ở phần B.
- Về kiến nghị của Bộ Y tế với Văn phòng Chính phủ:
 - o Liên minh NCDs-VN nhất trí với kiến nghị: *Đối với thuốc lá điện tử có chứa nicotine và không chứa nicotine (bao gồm cả thuốc lá điện tử hệ thống mở và đóng): Áp dụng “cấm hoàn toàn dưới mọi hình thức mua bán, sản xuất, nhập khẩu”.*
 - o Riêng đối với Đối với thuốc lá nung nóng, chúng tôi đề nghị Bộ Y tế bỏ phương án 2. Như vậy, cần kiến nghị áp dụng *“cấm hoàn toàn dưới mọi hình thức mua bán, sản xuất, nhập khẩu”.*
 - o Kiến nghị Văn phòng Chính phủ cảnh báo Bộ Công thương và các bộ, ban ngành khác không sử dụng nguồn thông tin từ ngành công nghiệp thuốc lá trong tiến trình làm chính sách.

- Về kiến nghị của Bộ Y tế với Bộ Công thương: NCDs-VN đề nghị Bộ Y tế nêu rõ:
 - o “Sử dụng nguồn thông tin từ ngành công nghiệp thuốc lá trong tiến trình làm chính sách”, là vi phạm Điều 5.3 Công ước khung FCTC của WHO, đã được Việt Nam ký kết tuân thủ.
 - o Đề nghị sử dụng tài liệu tham khảo liên quan sức khỏe từ nguồn Bộ Y tế cung cấp.
 - o Cung cấp cho Bộ Y tế báo cáo đầy đủ của đề tài nghiên cứu cấp bộ có tên “Nghiên cứu đề xuất giải pháp quản lý thuốc lá điện tử tại thị trường Việt Nam” (nêu trong công văn số 728/BCT-CN gửi Thủ Tướng Chính Phủ ngày 6/2/2020) và biên bản tổ chức nghiệm thu kết quả đề tài để Bộ Y tế đánh giá có được cơ sở thẩm định sát thực hơn bằng chứng khoa học mà Bộ Công Thương đã sử dụng để tạo nên các đề xuất, kiến nghị gửi Thủ tướng.

3. Những vấn đề khác:

Liên minh NCDs-VN kiến nghị với Bộ Y tế, chuyển cho chúng tôi kịp thời mọi kiến nghị của Bộ Công Thương hoặc các bộ ngành khác, cùng báo cáo nghiên cứu cấp bộ của Bộ Công Thương liên quan tới vấn đề thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng, để chúng tôi có điều kiện thực hiện phản biện độc lập kịp thời, thúc đẩy sự tuân thủ điều 5.3 FCTC của các bộ, ngành, và giúp Bộ Y tế có thêm tiếng nói ủng hộ khách quan, khoa học, chuyên môn cao, trong vận động chính phủ đi theo kiến nghị của Bộ Y tế và các tổ chức bảo vệ sức khỏe y tế công cộng trong nước, quốc tế tóm tắt trong **10 điểm nêu ở phụ lục 1 của thư này.**

Hà Nội, ngày 18/5/2020

TM Hội đồng điều hành Liên minh NCDs-VN
Giám đốc Trung tâm RTCCD



BS. TS. Trần Tuấn

Phụ lục 1- NCDs-VN TÓM TẮT 10 ĐIỂM KHUYẾN CÁO CỦA BỘ Y TẾ VÀ CÁC TỔ CHỨC BẢO VỆ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG TRONG NƯỚC VÀ TRÊN THẾ GIỚI

- 1. Cấm hoàn toàn các hình thức kinh doanh thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng.**
- 2. Cấm hoàn toàn mọi hình thức quảng cáo thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng, kể cả quảng cáo trên mạng xã hội.**
- 3. Thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng gây hại cho sức khỏe con người:**
 - Tổ chức Y tế thế giới đã kết luận “**Tất cả các loại thuốc lá đều độc hại bao gồm cả thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng**”.¹
 - **Các nghiên cứu chỉ ra rằng khói của thuốc lá điện tử gây hại cho người dùng và người xung quanh.** Trong sol khí được tạo ra từ thuốc lá điện tử là độc tố được chứng minh là gây nên hàng loạt thay đổi bệnh lý quan trọng. Các hạt siêu mịn trong sol khí thuốc lá điện tử² có khả năng làm tăng nguy cơ phát triển các bệnh tim mạch hoặc hô hấp cho cả người hút và không hút.³
 - Đối với thuốc lá nung nóng, sản phẩm này **có đặc tính tương đồng với thuốc lá truyền thống** về thành phần nguyên liệu, thuốc lá nung nóng cũng có những tác hại tương tự như thuốc lá thông thường. Thành phần thuốc lá nung nóng chứa nicotine, là chất gây nghiện gây ảnh hưởng tới sức khỏe cộng đồng, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và phụ nữ mang thai.
- 4. Thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng KHÔNG phải là sản phẩm giảm hại hay là công cụ hỗ trợ cai nghiện thuốc lá truyền thống**
 - Tổ chức Y tế thế giới cho rằng không có “*bằng chứng cho thấy thuốc lá điện tử ít gây hại hơn so với thuốc lá điếu truyền thống*” và thuốc lá điện tử là những sản phẩm thuốc lá nên không thể được coi là công cụ hỗ trợ cai nghiện thuốc lá hiệu quả.
 - Các cuộc khảo sát, gồm cả khảo sát của PMI và BAT, cho thấy tỷ lệ người sử dụng đồng thời thuốc lá điện tử và thuốc lá truyền thống, và dùng đồng thời thuốc lá làm nóng và thuốc lá điếu truyền thống khá cao. Như vậy, cứ cho là các sản phẩm này ít hại hơn so với thuốc lá điếu truyền thống đi chăng nữa thì các lợi ích này cũng sẽ không được thừa nhận trừ khi người hút bỏ thuốc lá hoàn toàn.
 - Trên thế giới, chưa một nước nào cấp phép cho thuốc lá điện tử dưới dạng thuốc hỗ trợ cai nghiện thuốc lá thông thường. Thậm chí các nhà sản xuất thuốc lá làm nóng cũng chưa từng tuyên bố rằng sản phẩm của họ nhằm mục đích hỗ trợ cai nghiện thuốc lá.
- 5. Việc cho phép bán thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng là rơi vào bẫy của ngành công nghiệp thuốc lá**

¹ World Health Organization. (2019). WHO report on the Global Epidemic, 2019. Geneva

² W. Schober, K.S., W. Matzen, H. Osiander-Fuchs, D. Heitmann, T. Schettgen, R. A. Jorres and H. Fromme, *Use of Electronic Cigarettes (E-cigarettes) Impairs Indoor Air Quality and Increases FeNO Levels of E-cigarette Consumers*. International Journal of Hygiene and Environmental Health, 2014. **217** p. 628-637

³ Pisinger, C.a.M.D., A systematic review of health effects of electronic cigarettes. . Prev Med, 2014. 69: p. 248-60.

- Tài liệu lưu hành nội bộ của PMI rò rỉ năm 2014 cho thấy Kế hoạch hoạt động 10 năm của hãng này khẳng định rằng chiến lược của hãng – giờ đây được các công ty thuốc lá toàn cầu làm theo – đó là “đặt mục tiêu ưu tiên coi việc hút thuốc lá là chuẩn mực – normalization” và “quảng bá rùm beng tiếng nói của những người ủng hộ can thiệp giảm hại” để “định hướng tăng trưởng tương lai cho hãng”.
- Chiêu thức tiếp thị của ngành công nghiệp là nhắm tới thanh thiếu niên và tìm kiếm để khôi phục trở lại ‘chuẩn mực’ sử dụng nicotin. Các sản phẩm như IQOS của PMI và Glo của BAT đang được tiếp thị là những sản phẩm tinh vi, công nghệ cao và mang lại cảm hứng – những đặc tính thu hút thanh thiếu niên.
- **Quảng cáo thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng hiện nay đã xuất hiện không chính thức, đặc biệt là trên mạng xã hội và chưa có sự kiểm soát của cơ quan chức năng.** Các công ty thuốc lá đang sử dụng nhiều phương thức khác nhau để quảng cáo sản phẩm thuốc lá điện tử/thuốc lá nung nóng bao gồm truyền thông trên mạng xã hội (Facebook, Instagram, youtube...); sử dụng thanh thiếu niên, người nổi tiếng để tiếp thị, quảng cáo sản phẩm; thiết kế sản phẩm bắt mắt, nhỏ gọn, đa dạng màu sắc, mùi hương nhằm kích tò mò của trẻ em và thanh thiếu niên. Điều này sẽ dẫn đến gia tăng tỷ lệ sử dụng trong cộng đồng và đặc biệt là trẻ em và thanh thiếu niên.

6. Bài học từ các quốc gia cho phép bán, sản xuất và nhập khẩu thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng cho thấy tỷ lệ hút thuốc của thanh, thiếu niên gia tăng nhanh chóng.

Tại Mỹ, trong vòng 7 năm tỷ lệ sử dụng thuốc lá điện tử trong thanh thiếu niên tăng từ 1,5% (2011) lên đến 27,5% (2018). Ở Ý, tỷ lệ này tăng từ 8,4% (2014) lên 17,5% (2018)⁴. Hàn Quốc có 2,8% thanh niên độ tuổi từ 12-18 đã sử dụng thuốc lá nung nóng chỉ sau một năm khi sản phẩm thuốc lá nung nóng ra mắt thị trường lần đầu tiên.

7. Nhiều nước trên thế giới đã có các quy định cấm mua bán, sản xuất và nhập khẩu hoặc có những quy định kiểm soát thuốc lá điện tử và thuốc lá hun nóng hợp lý khác:

- Điều 22, Quyết định tại Hội nghị các bên của Công ước Khung về Kiểm soát thuốc lá của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO FTCT) năm 2018 nêu: Các bên cần “*quản lý, bao gồm việc quy định hạn chế, hoặc cấm - một cách phù hợp - sản xuất, nhập khẩu, phân phối, trưng bày, buôn bán và sử dụng các loại thuốc lá mới và mới nổi*”, trong đó có thuốc lá làm nóng.
- Tính đến tháng 4/2020, Thế giới có 42 quốc gia cấm thuốc lá điện tử trong đó có ít nhất 24 quốc gia cấm mọi hình thức mua bán, sản xuất, nhập khẩu thuốc lá điện tử; ít nhất 18 quốc gia cấm bán thuốc lá điện tử trong một số trường hợp, địa điểm; 47 nước quản lý bằng các biện pháp kiểm soát chặt chẽ theo quy định về kiểm soát thuốc lá. Đối với thuốc lá nung nóng đã có ít nhất 11 quốc gia quy định cấm, một số quốc gia như Canada, Belarus, Georgia

⁴ Nguồn: Romania, Georgia, Italy Global Youth Tobacco Surveys. 2013 – 2018. Centers for Disease Control and Prevention. Available at: <https://www.cdc.gov/tobacco/global/gtss/gtssdata/index.html>

và Moldova quy định cụ thể biện pháp quản lý thuốc lá nung nóng trong luật kiểm soát thuốc lá.

8. Tỷ lệ hút thuốc lá ở nam giới Việt Nam còn cao. Sự ra đời thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng **mở rộng thêm sự lựa chọn của người hút thuốc và chưa hút thuốc** dẫn đến tăng tiêu dùng thuốc lá và tăng tỷ lệ hút thuốc lá, làm ảnh hưởng đến khả năng hoàn thành mục tiêu Chiến lược quốc gia về Phòng chống tác hại của thuốc lá. Trong khi đó, tại Việt Nam, chủ yếu tiếp cận sản phẩm này qua buôn bán hàng xách tay và qua internet. Việc cấm hoàn toàn sản phẩm này ngay bây giờ là khả thi trước khi chúng sẽ trở nên phổ biến và lưu hành rộng rãi trên thị trường.
9. **Việc cho phép thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng lưu hành trong thị trường là không phù hợp** với các nguyên tắc phòng chống tác hại thuốc lá đã được quy định trong Luật phòng chống tác hại thuốc lá của Quốc Hội ban hành năm 2012 cũng như các Quyết định được chính thức thông qua tại Hội nghị các bên của Công ước Khung về Kiểm soát thuốc lá của WHO (FCTC) về cấm và hạn chế hai loại thuốc lá này.
10. “Lợi ích” duy nhất để cho phép lưu hành thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng ở Việt Nam là tăng lợi nhuận cho các công ty thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng nhưng phải trả giá bằng chính sức khỏe của cộng đồng, đặc biệt là thanh thiếu niên. Nếu lý do chính là tăng nguồn thu thì tăng thuế các sản phẩm thuốc lá sẽ là cách làm hiệu quả nhất – vừa đạt được cả hai mục tiêu là giảm tỷ lệ hút thuốc và tăng nguồn thu thuế tiêu thụ đặc biệt.

Với những quan điểm nêu trên, **chúng tôi kiến nghị Chính phủ cần có quy định cấm mọi loại thuốc lá điện tử và thuốc lá làm nóng** để góp phần giảm tỷ lệ hút thuốc lá và gánh nặng bệnh tật do thuốc lá gây ra, đặc biệt đối với trẻ em và thanh thiếu niên.

Trân trọng cảm ơn,